TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2026/HS-ST
Ngày: 18-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Khu vực 15 xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Nguyễn Lâm H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 29/9/2007, tại tỉnh Lâm Đồng; Căn cước công dân: 068207007650; nơi đăng ký thường trú: Số I, đường L, Tổ D, khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Phước H1 và bà Nguyễn Thanh D; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Chí T - Công ty L, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Lý Đại S, sinh năm 2006; đăng ký thường trú: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ; tạm trú: Số D, đường L, Tổ B, khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1994; đăng ký thường trú: Thôn D, xã I, tỉnh Gia Lai; tạm trú: Số B, đường N, khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Nguyễn làm chứng*: Anh Lê Văn H2, sinh năm 1995, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Nguyễn Lâm H và anh Lý Đại S, sinh năm 2006, nơi đăng ký thường trú tại: Ấp T, xã T, Thành phố Cần Thơ là bạn do từng làm chung tại Quán H3, địa chỉ: Khu dân cư P, khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ tháng 02/2026, H và anh S cùng thuê và sinh sống tại phòng trọ Số A, nhà trọ địa chỉ: Số D, đường L, khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Do chủ trọ thông báo phải dời phòng trọ đi nơi khác nên H có ý định dọn đồ đi trước.

Khoảng 14 giờ ngày 05/4/2026, anh S đi làm không có ở phòng trọ, trong lúc H dọn đồ để chuyển phòng trọ thì H nhìn thấy máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion 15-eg2081TU, màu bạc, kèm bộ sạc của anh S để trên bàn nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt. H đi lại mở máy tính và xóa toàn bộ dữ liệu trong máy. Đến 18 giờ cùng ngày, H đem máy tính của anh S bỏ vào túi đeo trên người và đón xe công nghệ G đến Tiệm M, địa chỉ: Số G, đường H, khu phố H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh gặp anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1994, thường trú tại: Số B, đường N, khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh là chủ cửa hàng bán được số tiền 5.000.000 đồng, sau đó H quay về phòng trọ lấy đồ (đã chuẩn bị sẵn) rời phòng trọ.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, H lo sợ bị phát hiện vì khi bán máy tính có ghi thông tin cá nhân và căn cước công dân của H nên H đã đến Công an phường, P tự thú toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, anh S được Công an phường P thông báo về vụ việc H đã chiếm đoạt máy tính của anh S tại phòng trọ nên anh S về phòng trọ kiểm tra thì phát hiện bị mất trộm 01 máy tính xách tay như đã nêu trên.

* Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion 15-eg2081TU màu bạc, kèm bộ sạc (do anh Nguyễn Văn V giao nộp); Số tiền 5.000.000 đồng; 01 áo sơ mi màu xanh đậm; 01 áo khoác ngoài màu đen; 01 quần tây màu đen; 01 túi đeo hoa văn màu vàng đen trắng (do bị cáo H giao nộp).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HDĐGTS ngày 16/4/2026 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự phường P, kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion 15-eg2081TU màu bạc, kèm bộ sạc, trị giá 8.600.000 đồng.

* Xử lý vật chứng:

- Ngày 13/4/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H lập biên bản giao trả 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion 15-eg2081TU màu bạc, kèm bộ sạc cho anh Lý Đại S.

- Ngày 14/4/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H lập biên bản giao trả số tiền 5.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn V.

- Đối với 01 áo sơ mi màu xanh đậm; 01 áo khoác ngoài màu đen; 01 quần tây màu đen; 01 túi đeo hoa văn màu vàng đen trắng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh để bảo quản theo quy định.

* Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKSHCM-KV ngày 08/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh đã

truy tố bị cáo Lê Nguyễn Lâm H để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo; đồng thời đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh:

+ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Lâm H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) đề nghị: Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Lâm H mức hình phạt 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lý Đại S không có yêu cầu gì khác nên không đề cập xử lý.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tài sản bị chiếm đoạt là 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion 15-eg2081TU màu bạc, kèm bộ sạc đã trả cho anh Lý Đại S nên không đề cập xử lý.

Đối với: 01 áo sơ mi màu xanh đậm; 01 áo khoác ngoài màu đen; 01 quần tây màu đen; 01 túi đeo hoa văn màu vàng đen trắng không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với tội danh, khung hình phạt, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát áp dụng cho bị cáo. Đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Trong nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên toà, vắng mặt bị hại Lý Đại S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn V và người làm chứng anh Lê Văn H2, nhưng tất cả đều đã có lời khai trình bày ý kiến của mình tại cơ quan điều tra nên việc vắng mặt của anh S, anh V và anh H2 không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh quyết định tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt anh S, anh V và anh H2.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản xác định hiện trường, cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 05/4/2026, bị cáo Lê Nguyễn Lâm H đã có hành vi lén lút mở máy tính và xóa toàn bộ dữ liệu trong máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion 15-eg2081TU, màu bạc của anh Lý Đại S; đến 18 giờ cùng ngày, bị cáo đem máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion 15-eg2081TU, màu bạc cùng với bộ sạc trị giá 8.600.000 đồng bỏ vào túi đeo trên người và đón xe công nghệ grab đến của hàng máy tính Vinh Phát S1, địa chỉ tại: Số G, đường H, khu phố H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh để bán cho anh Nguyễn Văn V là chủ cửa hàng được số tiền 5.000.000 đồng. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025). Vì vậy, Quyết định của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan có thẩm quyền để tự thú; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đây là những

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

[7] Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo còn trẻ thực hiện hành vi phạm tội bộc phát, nhất thời, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tỏ ra ân hận và tích cực hợp tác với cơ quan điều tra. Quá trình điều tra, bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Như vậy, bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội cũng như không ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo tự sửa chữa, khắc phục bản thân, Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) và Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo khi quyết định hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 áo sơ mi màu xanh đậm; 01 áo khoác ngoài màu đen; 01 quần tây màu đen; 01 túi đeo hoa văn màu vàng đen trắng, đây là trang phục bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu huỷ.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 292, 293, 331, 333, 455, 456, 457, 462 và 463 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 268 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025); Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Lâm H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Lâm H 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 18/5/2026).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 139/2026/CĐKNCT ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh đối với Lê Nguyễn Lâm H.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

4. Về Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi màu xanh đậm; 01 (một) áo khoác ngoài màu đen; 01 (một) quần tây màu đen; 01 (một) túi đeo hoa văn màu vàng đen trắng.

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 127.26 ngày 18 tháng 5 năm 2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh và Công an Thành phố H).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Nguyễn Lâm H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận*:**
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (PV06);
- CQTHAHS Công an TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15-TPHCM;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng THADS các Khu vực 15);
- UBND phường Thủ Dầu Một, TPHCM;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Vọng

TAND KHU VỰC 15
MTU180526.TL.QDBA
1787